TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 106/2018/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 04 tháng 4 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 96/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 03 năm 2018 về việc "Xin ly hôn" giữa;

Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị V, sinh năm 1995;
Cư trú tại: Tổ A, ấp Thanh H, xã Thanh Đ, huyện C T, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Anh Lê Hoài D, sinh năm 1988;

Cư trú tại: Tổ A, ấp Thanh H, xã Thanh Đ, huyện C T, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đoàn Thị V và anh Lê Hoài D.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Đoàn Thị V tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng 02 con chung tên Lê Thị Tường V, sinh ngày 04/4/2011; Lê Đình C, sinh ngày 07/6/2015. Anh D không cấp dưỡng nuôi con vì chị V không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở anh D thực hiện quyền này.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Không có.

Về án phí: Chị Đoàn Thị V tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị V đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0018811 ngày 26/02/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh, hoàn trả lại cho chị V số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND h.Châu Thành
- Chi cục THADS h.Châu Thành;
- Đương sự;
- UBND xã Thanh Đ.Châu Thành, Châu Thành, Tây Ninh;
Lưu hồ sơ, quyết định.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Thị Kim Nương